

Chương III. TIÊU CHUẨN ĐÁNH GIÁ E-HSDT

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt. Sử dụng phương pháp đạt, không đạt, đối với các tiêu chí đánh giá tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt. Căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu mà xác định mức độ yêu cầu đối với từng nội dung. Đối với các tiêu chí chi tiết cơ bản trong tiêu chí tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt; đối với các tiêu chí chi tiết không cơ bản trong tiêu chí tổng quát, ngoài tiêu chí đạt, không đạt, được áp dụng thêm tiêu chí chấp nhận được nhưng không được vượt quá 30% tổng số các tiêu chí chi tiết trong tiêu chí tổng quát đó. Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được.

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

1. Tính hợp lý và khả thi của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức thi công phù hợp với đề xuất về tiến độ thi công:

a. Giải pháp kỹ thuật:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
a.1. Tổ chức mặt bằng công trường: Thiết bị thi công, lán trại, phòng	Nhà thầu có giải pháp tổ chức mặt bằng, bố trí thiết bị thi công, lán trại, kho bãi tập kết vật tư, kho bãi tập kết các chất thải, bố trí rào chắn, biển báo, phân luồng giao thông phục vụ trong quá trình thi công phù hợp và khả thi trong điều kiện thực tế công trường. Trong đó phải nêu rõ đầy đủ 02 nội dung dưới đây: + Giải pháp tổ chức mặt bằng lán trại, kho tập kết vật tư, tập kết thiết bị thi công và bãi đúc cho các kết cấu đúc sẵn kèm theo bản vẽ mặt bằng bố trí. + Giải pháp tổ chức mặt bằng tập kết chất thải, bố trí rào chắn, biển báo, phân luồng giao thông phục vụ quá trình thi công kèm theo bản vẽ mặt bằng bố trí.	Đạt
	Nhà thầu không đáp ứng 01 trong 02 nội dung dưới đây: + Không có hoặc có giải pháp tổ chức mặt bằng lán trại, kho tập kết vật tư, tập kết thiết bị thi công và bãi đúc cho các kết cấu đúc sẵn nhưng không hợp lý, không phù hợp với điều	Không đạt

<p>thí nghiệm, kho bãi tập kết vật liệu, chất thải, bố trí công ra vào, rào chắn, biển báo, cấp nước, thoát nước, giao thông, liên lạc trong quá trình thi công.</p>	<p>kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng. Không có hoặc có kèm theo bản vẽ mặt bằng bố trí nhưng không đúng với thực tế công trường xây dựng.</p> <p>+ Không có hoặc có giải pháp tổ chức mặt bằng tập kết chất thải, bố trí rào chắn, biển báo, phân luồng giao thông phục vụ quá trình thi công nhưng không hợp lý, không phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng. Không có hoặc có kèm theo bản vẽ mặt bằng bố trí nhưng không đúng với thực tế công trường xây dựng.</p>	
<p>a.2. Thuyết minh giải pháp kỹ thuật các hạng mục chính: Thi công nền đường, mặt đường láng nhựa; Thi công công trình trên tuyến</p>	<p>Có đầy đủ giải pháp kỹ thuật hợp lý, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng theo phần “Nội dung yêu cầu”.</p>	Đạt
	<p>Giải pháp kỹ thuật không hợp lý, không phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng hoặc có giải pháp kỹ thuật nhưng không đầy đủ theo phần “Nội dung yêu cầu”.</p>	Không đạt
<p>a.3 Các biện pháp tập kết, vận chuyển vật liệu, bảng kê huy động vật liệu theo từng giai đoạn thi công, bảng kê các loại máy móc cần thiết để phục vụ gói thầu, đảm bảo giao thông, hoạt động bình thường của người dân xung quanh.</p>	<p>Có nêu các nội dung này với giải pháp khả thi, bám sát thực tế công trường, phù hợp với biện pháp thi công nhà thầu đề xuất. Bảng kê huy động vật liệu phải nêu rõ chủng loại vật liệu duy nhất mà nhà thầu đưa vào sử dụng đối với gói thầu này để hình thành nên giá gói thầu, không áp dụng cụm từ tương đương đối với bất kỳ chủng loại vật liệu nào.</p>	Đạt
	<p>Không có giải pháp hoặc có giải pháp nhưng không sát với thực tế, không khả thi với biện pháp thi công nhà thầu đề xuất. Bảng kê huy động vật liệu không nêu rõ chủng loại vật liệu duy nhất mà nhà thầu đưa vào sử dụng đối với gói thầu này để hình thành nên giá gói thầu.</p>	Không đạt
<p>a.4. Sơ đồ hệ thống tổ chức của Nhà thầu tại công trường: (Bao gồm các bộ phận quản lý tiến độ, kỹ thuật,</p>	<p>Có sơ đồ hệ thống tổ chức chi tiết, hợp lý, phù hợp với khả năng thực hiện gói thầu. Đây đủ các bộ phận theo phần “Nội dung yêu cầu”.</p>	Đạt
	<p>Không có sơ đồ hệ thống tổ chức của nhà thầu tại công trường hoặc có sơ đồ hệ thống tổ</p>	Không

hành chính kế toán, chất lượng, vật tư, thiết bị, an toàn lao động, an ninh, môi trường).	chức của nhà thầu tại công trường nhưng không đầy đủ các bộ phận theo phần “ Nội dung yêu cầu ”.	Đạt
Kết luận	Cả 4 nội dung yêu cầu đều được xác định là đạt.	Đạt
	Có 1 nội dung yêu cầu được xác định là không đạt.	Không đạt

b. Biện pháp tổ chức thi công:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
b.1. Biện pháp tổ chức thi công: Thi công nền đường, mặt đường láng nhựa; Thi công công trình trên tuyến.	Có biện pháp thi công hợp lý, hiệu quả và có bản vẽ biện pháp thi công kèm theo, thuyết minh và bản vẽ phải trình bày đầy đủ theo phần “ Nội dung yêu cầu ”.	Đạt
	Không có biện pháp thi công hợp lý, hiệu quả và bản vẽ kèm theo hoặc có biện pháp thi công và bản vẽ kèm theo nhưng không đầy đủ theo phần “ Nội dung yêu cầu ”.	Không đạt
b.2. Biện pháp Bảo đảm giao thông trong quá trình thi công xây dựng	Có đề xuất xây dựng lối đi tạm, đường tránh, hướng lưu thông, hướng vận chuyển các loại vật liệu, thiết bị phục vụ thi công, vận chuyển phế thải và các biện pháp bảo đảm an toàn giao thông phù hợp với gói thầu này.	Đạt
	Không có hoặc có đề xuất xây dựng lối đi tạm, đường tránh, hướng lưu thông, hướng vận chuyển các loại vật liệu, thiết bị phục vụ thi công, vận chuyển phế thải và các biện pháp bảo đảm an toàn giao thông nhưng không phù hợp với thực tế gói thầu này.	Không đạt
Kết luận	Cả 2 nội dung yêu cầu đều được xác định là đạt.	Đạt
	Có 1 nội dung yêu cầu được xác định là không đạt.	Không đạt

2. Tiến độ thi công:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
1. Thời gian thi công: đảm bảo thời gian thi công không quá 180 ngày có tính điều kiện thời tiết kể từ ngày khởi công	Đề xuất thời gian thi công không vượt quá 180 ngày có tính đến điều kiện thời tiết. Có biểu tiến độ thi công phù hợp.	Đạt
	Đề xuất về thời gian thi công vượt quá 180 ngày hoặc không có biểu tiến độ thi công hoặc có biểu tiến độ thi công nhưng không phù hợp.	Không đạt
2. Tính phù hợp: Biểu đồ huy động nhân lực, thiết bị phù hợp với tiến độ thi công.	Có biểu đồ phù hợp	Đạt
	Không có biểu đồ hoặc có biểu đồ nhưng không phù hợp	Không đạt
3. Biện pháp đảm bảo tiến độ thi công: Đề xuất biện pháp tăng cường thiết bị, nhân lực khi tiến độ thi công bị chậm trễ. Đảm bảo hoàn thành công trình theo đúng tiến độ.	Có đề xuất biện pháp tăng cường thiết bị, nhân lực khi tiến độ thi công bị chậm trễ. Đảm bảo hoàn thành công trình theo đúng tiến độ	Đạt
	Không có đề xuất biện pháp tăng cường thiết bị, nhân lực khi tiến độ thi công bị chậm trễ. Đảm bảo hoàn thành công trình theo đúng tiến độ.	Không đạt
Kết luận	Cả 3 nội dung yêu cầu đều được xác định là đạt.	Đạt
	Có 1 nội dung yêu cầu được xác định là không đạt.	Không đạt

3. Cách thức quản lý dự án bao gồm: tổ chức quản lý dự án, tổ chức quản lý hiện trường:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
Tổ chức quản lý dự án, tổ chức quản lý hiện trường:	Có đề xuất biện pháp tổ chức quản lý dự án, tổ chức quản lý hiện trường hợp lý, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng.	Đạt

	Có đề xuất biện pháp tổ chức quản lý dự án, tổ chức quản lý hiện trường hợp lý, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng nhưng chưa chi tiết.	Chấp nhận được
	Không có biện pháp tổ chức quản lý dự án, tổ chức quản lý hiện trường.	Không đạt
Kết luận	Nội dung yêu cầu được xác định là đạt hoặc chấp nhận được.	Đạt
	Không thuộc các trường hợp nêu trên.	Không đạt

4. Các biện pháp bảo đảm chất lượng; bảo đảm điều kiện vệ sinh môi trường và các điều kiện khác như phòng cháy, chữa cháy, an toàn lao động

a. Biện pháp bảo đảm chất lượng

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
a.1. Biện pháp bảo đảm chất lượng trong thi công các hạng mục công trình	Có biện pháp bảo đảm chất lượng hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Đạt
	Không có biện pháp bảo đảm chất lượng hoặc có biện pháp bảo đảm chất lượng nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Không đạt
a.2. Lập hệ thống quản lý chất lượng trong đó quy định trách nhiệm của từng cá nhân, bộ phận thi công	Có hệ thống quản lý chất lượng rõ ràng	Đạt
	Không có hệ thống quản lý chất lượng rõ ràng	Không đạt
a.3. Lập và kiểm tra thực hiện biện pháp thi công, tiến độ thi công. Lập và ghi nhật ký thi công xây dựng công trình theo quy định	Có biện pháp cụ thể, rõ ràng	Đạt
	Không có biện pháp cụ thể, rõ ràng	Không đạt

a.4. Biện pháp bảo đảm chất lượng nguyên liệu đầu vào để phục vụ công tác thi công.	Có biện pháp bảo đảm chất lượng hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Đạt
	Không có biện pháp bảo đảm chất lượng hoặc có biện pháp bảo đảm chất lượng nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về tiến độ thi công.	Không đạt
a.5. Kế hoạch tổ chức thí nghiệm, kiểm tra, quan trắc, đo đạc các thông số kỹ thuật của công trình theo yêu cầu thiết kế và chỉ dẫn kỹ thuật.	Đề xuất đầy đủ, chi tiết theo nội dung yêu cầu có tính hợp lý và phù hợp với đề xuất về tiến độ thi công.	Đạt
	Không có hoặc có đề xuất đầy đủ, chi tiết theo nội dung yêu cầu, nhưng không có tính hợp lý và phù hợp với đề xuất về tiến độ thi công.	Không đạt
a.6. Kế hoạch kiểm tra, nghiệm thu công việc xây dựng, nghiệm thu giai đoạn thi công xây dựng hoặc bộ phận (hạng mục) công trình xây dựng, nghiệm thu hoàn thành hạng mục công trình, công trình xây dựng;	Đề xuất đầy đủ, chi tiết theo nội dung yêu cầu có tính hợp lý và phù hợp với đề xuất về tiến độ thi công.	Đạt
	Không có hoặc có đề xuất đầy đủ, chi tiết theo nội dung yêu cầu, nhưng không có tính hợp lý và phù hợp với đề xuất về tiến độ thi công.	Không đạt
Kết luận	Cả 6 nội dung yêu cầu đều được xác định là đạt.	Đạt
	Có 1 nội dung yêu cầu được xác định là không đạt.	Không đạt

b. Biện pháp bảo đảm điều kiện vệ sinh môi trường và các điều kiện khác như phòng cháy, chữa cháy, an toàn lao động:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
b.1. An toàn lao động		
Biện pháp an toàn lao động hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về	Có biện an toàn lao động hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Đạt
	Không có biện pháp an toàn lao động hoặc có	Không

biện pháp tổ chức thi công	biện pháp phòng cháy, chữa cháy nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	đạt
b.2. Phòng cháy, chữa cháy		
Biện pháp phòng cháy, chữa cháy hợp lý, khả thi, phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Có biện pháp phòng cháy, chữa cháy hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Đạt
	Không có biện pháp phòng cháy, chữa cháy hoặc có biện pháp phòng cháy, chữa cháy nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Không đạt
b.3. Vệ sinh môi trường		
Biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Đạt
	Không có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hoặc có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Không đạt
Kết luận	Cả 3 nội dung yêu cầu đều được xác định là đạt.	Đạt
	Có 1 nội dung yêu cầu được xác định là không đạt.	Không đạt

5. Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
1. Bảo hành: Đề xuất giải pháp bảo hành, bảo trì công trình sau khi đưa vào sử dụng theo đúng các quy định hiện hành của nhà nước	- Có cam kết về thời gian bảo hành bằng hoặc lớn hơn 12 tháng. - Có kế hoạch và nội dung rõ ràng về bảo hành công trình. Thời gian có mặt sửa chữa khắc phục các hư hỏng, sai sót trong vòng 48 giờ kể từ khi nhận được yêu cầu của Chủ đầu tư.	Đạt
	- Cam kết về thời gian bảo hành ít hơn 12 tháng. - Không có kế hoạch và nội dung rõ ràng về bảo	Không

	hành công trình. Thời gian có mặt sửa chữa khắc phục các hư hỏng, sai sót lớn hơn 48 giờ kể từ khi nhận được yêu cầu của Chủ đầu tư.	Đạt
2. Bảo trì: Sau khi công trình đưa vào khai thác sử dụng.	Có biện pháp bảo trì hợp lý.	Đạt
	Không có biện pháp bảo trì hợp lý.	Không đạt
Kết luận	Nội dung yêu cầu 1, 2 được xác định là đạt.	Đạt
	Không thuộc các trường hợp nêu trên.	Không đạt

6. Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng trước đó của nhà thầu:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
Uy tín của nhà thầu thông qua việc thực hiện các hợp đồng tương tự trước đó và nghĩa vụ tài chính trong vòng 3 năm trở lại đây tính đến thời điểm đóng thầu.	<ul style="list-style-type: none"> - Không trong thời gian bị cấm tham gia dự thầu ở bất kì cơ quan tổ chức nào tại Việt Nam - Không có hợp đồng tương tự chậm tiến độ hoặc bỏ dở hợp đồng do lỗi của nhà thầu trong 03 năm gần nhất. - Không nợ đọng nghĩa vụ tài chính với Nhà nước theo quy định của pháp luật. 	Đạt
	<ul style="list-style-type: none"> - Bị cấm tham gia dự thầu ở bất kì cơ quan tổ chức nào tại Việt Nam. - Có hợp đồng tương tự chậm tiến độ hoặc bỏ dở hợp đồng do lỗi của nhà thầu trong 03 năm gần nhất. - Đang nợ đọng nghĩa vụ tài chính với Nhà nước theo quy định của pháp luật. 	Không đạt
Kết luận	Nội dung yêu cầu được xác định là đạt.	Đạt
	Không thuộc các trường hợp nêu trên.	Không đạt

7. Các yêu cầu khác:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
1. Đối với vật tư, vật liệu chính đưa vào để	Nhà thầu được xác định là “Đạt” khi đáp ứng đầy đủ các nội dung dưới đây:	Đạt

<p>thi công xây dựng thuộc phạm vi gói thầu.</p>	<p>- Nhà thầu là đại lý mua bán các loại vật tư, vật liệu chính của gói thầu (kèm theo tài liệu chứng minh ngành nghề kinh doanh của đơn vị) hoặc có hợp đồng nguyên tắc với đơn vị cung cấp các loại vật tư, vật liệu chính cho gói thầu. (kèm theo tài liệu chứng minh ngành nghề kinh doanh của đơn vị cung cấp). Hợp đồng nguyên tắc phải ghi rõ để thực hiện cho gói thầu này.</p> <p>- Có bản cam kết cung ứng các vật liệu cho gói thầu kèm theo bảng khối lượng dự kiến, tiến độ dự kiến cung cấp vật liệu cho gói thầu.</p>	
	<p>Nhà thầu được xác định là “Không đạt” khi không đáp ứng một trong các nội dung dưới đây:</p> <p>- Nhà thầu là đại lý mua bán các loại vật tư, vật liệu chính của gói thầu nhưng không có tài liệu chứng minh ngành nghề kinh doanh hoặc không có hợp đồng nguyên tắc hoặc có hợp đồng nguyên tắc với đơn vị cung cấp các loại vật tư, vật liệu chính cho gói thầu này nhưng không có tài liệu chứng minh ngành nghề kinh doanh của đơn vị cung cấp hoặc Hợp đồng nguyên tắc không ghi rõ để thực hiện cho gói thầu này mà dùng chung cho các gói thầu khác của nhà thầu khi thực hiện đấu thầu.</p> <p>- Không có bản cam kết cung ứng các vật liệu cho gói thầu kèm theo bảng khối lượng dự kiến, tiến độ dự kiến cung cấp vật liệu cho gói thầu.</p>	<p>Không đạt</p>
<p>Kết luận</p>	<p>Nội dung yêu cầu mục 1 được xác định là đạt.</p>	<p>Đạt</p>
	<p>Không thuộc các trường hợp nêu trên.</p>	<p>Không đạt</p>